

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/DS-ST

Ngày: 21/7/2022.

V/v T/chấp “HĐ dịch vụ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Lành.

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trần Văn Thạch;

2- Bà Võ Thị Trâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hòa- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Du - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 263/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị **C.T.M.P**, sinh năm: 1984 (có mặt).

Địa chỉ: Số 43, hẻm 13, khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ***Bị đơn:*** **Anh P.T.N.M**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 150, khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- ***Người làm chứng:*** Chị **Tô Thanh Dung**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Số 150, Phạm Văn Đồng, khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/11/2021, quá trình thu thập chứng cứ, tại phiên tòa - nguyên đơn bà C.T.M.P trình bày: Chị P có đăng ký khóa tập thể dục tại phòng tập Gym LIONSTARFITENSS từ năm 2020, đến ngày 30/12/2020 chị P tiếp tục ký hợp đồng và mua trọn gói thời hạn một năm, nếu đóng tiền một lần sẽ được tặng thêm 06 tháng, thời hạn hết hạn tập là ngày

29/6/2022, giá là 4.200.000đồng. Chị P đã đóng tiền đầy đủ và được Phòng tập Gym LIONSTARFITNESS cấp thẻ Hội viên tạm thời. Chị P tham gia tập thể dục đến ngày 19/3/2021, giáo viên hướng dẫn tập thể thao Aerobic, đã cố ý gây thương tích cho chị P, kể từ sau ngày 19/3/2021 chị P không đến tập thể dục tại đây, vì giáo viên hướng dẫn tập thể dục có hành vi đánh học viên tại Phòng tập thể dục nên không thể tiếp tục tham gia tập thể dục tại đây; đến ngày 20/10/2021 chị P có liên hệ chủ Phòng Gym là anh M hoàn trả tiền tập thể dục cho bà số tiền 4.200.000đồng thì anh M không đồng ý. Xét thấy rằng việc chị P ngưng tập ở Phòng Gym là do lỗi của Phòng tập. Nên chị P yêu cầu anh M là chủ Phòng tập Gym có trách nhiệm hoàn trả số tiền 4.200.000đồng cho chị P.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2022, quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa- bị đơn ông P.T.N.M trình bày: Anh M là chủ phòng tập Gym LIONSTARFITNESS mở từ tháng 7/2018, chị P là hội viên đăng ký tập tại phòng tập đã hết một gói, sau đó đến ngày 30/12/2020 chị P tiếp tục đăng ký tập gói thứ hai, thời hạn là 01 năm, theo gói tập học viên đóng phí tập 01 lần sẽ được tặng thêm 06 tháng, chị P đăng ký đóng tiền 01 lần nên thời hạn tập là 18 tháng (hết hạn 29/6/2022) giá là 4.200.000đồng, chị P đóng đủ số tiền và phòng tập có phát thẻ tập cho chị P và bản điều khoản hợp đồng hội viên cho chị P. Sau khi đóng tiền chị P tham gia tập tại đây, đến ngày 19/3/2021 giữa chị Phương và cô Xuân gây gổ ẩu đã lẫn nhau, việc này anh M không chứng kiến mà chỉ nghe nhân viên báo lại, sau đó chị P tự ý bỏ tập một thời gian, rồi đến gặp chị D đòi lại số tiền đã đóng trọn gói 4.200.000đồng, chị D có xin ý kiến, nhưng anh M không giải quyết, vì hợp đồng thỏa thuận đã quy định rõ, việc ngưng tập vì lý do cá nhân không hoàn tiền, mà chỉ được phép chuyển nhượng gói tập một lần cho người khác và phải chịu phí là 150.000đồng. Trường hợp chị P nghỉ tập là do tự ý cá nhân, đối với việc ẩu đã giữa chị P và cô Xuân cũng đã được Tòa án Thị xã Hòa Thành xét xử xong. Tuy nhiên, tại phiên Tòa, anh M đồng ý trả cho chị P 1.050.000đồng.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên Tòa án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, cần khắc phục. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 513 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử

chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà C.T.M.P đối với bị đơn ông P.T.N.M, anh M có nghĩa vụ trả cho chị P số tiền 1.050.000 đồng; Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng chị T.T.Đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do, xét thấy việc chị D vắng mặt nhưng đã có lời trình bày trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt chị D không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị D theo Điều 77 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xác định quan hệ tranh chấp: Xét thấy anh M là chủ Trung tâm Gym, cung cấp dịch vụ là các máy móc, thiết bị, dạy Aerobic, Yoga.... chị P và anh M ký hợp đồng để chị P được sử dụng các dịch vụ tại Trung tâm do anh M là Chủ. Do vậy, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng dịch vụ theo quy định tại Điều 513 Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Chị P là hội viên tập thể dục tại phòng tập Gym LIONSTARFITENSS do anh P.T.N.M làm chủ hộ kinh doanh Phòng tập thể hình. Ngày 30/12/2020 chị P và anh M có ký hợp đồng Hội viên đăng ký tập thể dục, thời hạn là 01 năm, theo gói tập học viên đóng phí tập 01 lần sẽ được tặng thêm 06 tháng, chị P đăng ký đóng tiền 01 lần nên thời hạn tập là 18 tháng (hết hạn 29/6/2022) giá là 4.200.000đồng, chị P đóng đủ số tiền và Phòng tập có phát thẻ tập cho chị P và bản điều khoản hợp đồng hội viên cho chị P. Sau khi đóng tiền chị P tham gia tập đầy đủ tại đây, đến ngày 19/3/2021 giữa chị Phương và cô Xuân gây gổ ẩu đã lẫn nhau, chị P có làm đơn yêu cầu Công an phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành giải quyết việc cô Xuân gây thương tích cho chị P, sau đó chị P tự ý bỏ tập ở phòng Gym, đến ngày 20/10/2021 chị P có liên hệ anh M là chủ phòng tập Gym để yêu cầu anh M hoàn trả lại tiền đã đóng là 4.200.000đồng, nhưng anh M không đồng ý. Tại phiên tòa, anh M đồng ý trả cho chị P 1.050.000đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị P cho thấy: Điều khoản hợp đồng Hội viên và thẻ Hội viên tạm thời có hiệu lực từ ngày ký kết 30/12/2020 đến ngày 29/6/2022 hết hạn. Chị P thanh toán đủ số tiền trọn gói tập thể dục với phòng tập Gym LIONST do anh M làm chủ Phòng tập, đến ngày 19/3/2021 chị P và cô Xuân là người hướng dẫn tập môn Aerobic ở Phòng Gym xảy ra việc gây gổ, ẩu đã, đánh nhau, chị P tự ý bỏ tập. Việc gây thương tích chị P, chị P cũng có đơn khởi kiện bà Xuân và được Tòa án xét

xử xong. Sau khi sự việc xảy ra, chị P cho rằng chị bị thương nên không thể tiếp tục luyện tập tại Lionstas là không đúng thực tế, vì sau khi xảy ra sự việc chị P vẫn đi làm bình thường (BL số 51), song anh M là chủ Trung tâm vẫn thuê cô Xuân hướng dẫn cho học viên, nên chị không dám đến tập vì sợ cô Xuân lại gây thương tích cho chị. Tuy nhiên theo lời trình bày của chị D là nhân viên thu ngân của Trung tâm Gym thì chị P đăng ký học các môn thể dục thẩm mỹ và tập Gym, nếu không học Aerobic thì có thể tập luyện các môn khác, nhưng chị P không tiếp tục đến Trung tâm tập luyện là vấn đề cá nhân của chị. Theo điều khoản hợp đồng hội viên, thì Trung tâm sẽ không trả lại tiền nếu hội viên không đến tập luyện do vấn đề sức khỏe, lý do cá nhân... Như vậy, chị P yêu cầu anh M anh M là chủ Phòng tập Gym có nghĩa vụ hoàn trả đủ số tiền 4.200.000đồng là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên Tòa anh M đồng, ý trả lại cho chị P số tiền 1.050.000đồng, cần được ghi nhận.

[3] Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tính án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 513 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị C.T.M.P đối với anh P.T.N.M.

Buộc anh P.T.N.M có nghĩa vụ trả lại cho chị C.T.M.P số tiền 1.050.000đồng (Một triệu không trăm năm chục ngàn đồng).

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh M không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng anh M còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh P.T.N.M phải chịu 300.000đồng tiền án phí sơ thẩm dân sự.

Chị C.T.M.P không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả lại cho chị P số tiền đã nộp tạm ứng phí 300.000đồng theo biên lai số 0020414 ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự
- Lưu tập án (L).

Huỳnh Thị Kim Lành